

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 7 - 2022

V/v ly hôn giữa chị H và anh P

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Xuân Thuý;

Bà Đinh Thị Hồng Thom.

**- Thư ký Phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia Phiên tòa:** Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn Phiên tòa số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm 5, xã XK, huyện XT, tỉnh Nam Định;

- *Bị đơn:* Anh Đinh Văn P, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm 6, xã XK, huyện XT, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:* Ông Đinh Quốc P, sinh năm 1950; địa chỉ: Xóm 6, xã XK, huyện XT, tỉnh Nam Định.

(Chị H, anh P, ông P vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn P tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã XK, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 10 tháng 10 năm 2019. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc cùng với bố mẹ đẻ của anh P, nhưng đến khoảng tháng 6/2020 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống với nhau không có tình cảm nên thường xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau; anh P thường đi làm xa, khi về thì không yêu thương, quan tâm đến chị. Hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2021 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh P nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh P.

Về con chung: Chị và anh P chưa có con chung, hiện nay chị cũng không có thai nghén gì.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn, anh Đinh Văn P:* Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho anh P theo quy định của pháp luật nhưng anh P không chấp hành. Tòa án đã tiến hành làm việc với bố đẻ anh P là ông Đinh Quốc P.

*Tại biên bản lấy lời khai, ông Đinh Quốc P trình bày:* Về yêu cầu ly hôn của chị H với anh P ông cho biết: Chị H và anh P tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã XK, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh P và chị H sống không hạnh phúc do tính tình, lối sống không hoà hợp; mặt khác, do vợ chồng làm ăn, sinh sống ở xa nhau làm cho đời sống hôn nhân không có hạnh phúc. Theo ông, cuộc hôn nhân giữa chị H và anh P khó có thể hàn gắn lại được. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh P thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị H và anh P chưa có con chung; không liên quan gì đến kinh tế của vợ chồng ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia Pên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại Pên tòa nhưng đã đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật, vắng mặt tại Pên tòa lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình,

đề nghị Hội đồng xét xử: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Đinh Văn P.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đinh Văn P vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Đinh Văn P có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 10/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã XK, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống xa nhau làm cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, không có hạnh phúc; chị H và anh P đã sống ly thân từ tháng 6/2021 đến nay. Chị H xin ly hôn anh P, anh P không trình bày quan điểm và vắng mặt tại các Pên hòa giải dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Điều đó chứng tỏ anh P cũng không thực sự mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã kéo dài, các bên không còn thiết tha đoàn tụ, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H đối với anh Đinh Văn P là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Đinh Văn P chưa có con chung nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Đinh Văn P.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0002952 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Vũ Thị H đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã XK;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn P.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Phạm Văn Thung**